

Số: 102/2021/QĐST-HNGĐ

Ngọc Lạc, ngày 03 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2021/TLST - HNGĐ Ny 15 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị P – Sinh năm 1969.

Bị đơn: Anh Bùi Văn N - Sinh năm 1966.

Địa chỉ: Cùng trú tại làng S, xã PT, huyện NL, tỉnh Thanh hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành Ny 26 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy Ny, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị P và anh Bùi Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***. Về con chung:** Chị Lê Thị P và anh Bùi Văn N có 03 con chung là Bùi Thị Lệ T - Sinh Ny 27/02/1990, Bùi Văn H - Sinh ngày 12/02/1992 và Bùi Thị H - Sinh ngày 07/5/1996. Hiện nay các con chung là Bùi Thị Lệ T, Bùi Văn H và Bùi Thị H đã đến tuổi thành niên, khỏe mạnh bình thường, tự lao động nuôi được bản thân, nên về phần con cái chị P, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết việc giao nuôi con.

***. Về tài sản chung vợ chồng:** Chị Lê Thị P và anh Bùi Văn N tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***. Về án phí:** Chị Lê Thị P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2019/0011972 Ny 15/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL. Trả lại cho chị Lê Thị P số tiền chênh lệch tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện NL;
- UBND xã PT, huyện NL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh